TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 76/2018/QĐST-HNGĐ	*Vũ Thư, ngày 06 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 73/2018/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2018 giữa:

1. Nguyên đơn: **Chị Bùi Thị Ngọc Y, sinh năm 1991.**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà X, ngách Y Hoàng Văn T, phường K, quận T1, thành phố Hà Nội.

Nơi ở hiện nay: Thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: **Anh Phạm Đức T, sinh năm 1993.**

Địa chỉ: Thôn N1, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Ngọc Y và anh Phạm Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ con chung**: Chị Bùi Thị Ngọc Y và anh Phạm Đức T có 01 con chung là Phạm Bùi Linh Đ, sinh ngày 15/12/2010.

Ly hôn anh chị thống nhất giao con chung Phạm Bùi Linh Đ cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Y không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc , giáo dục con chung.

Chị Y, anh T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về quan hệ tài sản: Chị Bùi Thị Ngọc Y và anh Phạm Đức T thống nhất: Anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung, anh chị không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Ngọc Y tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002933 ngày 27 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; chị Y được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vũ Thư;
- Chi Cục THADS huyện Vũ Thư;
- UBND xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tiệp